CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

Số .302/Traphaco-CNC
V/v Điều chỉnh giới hạn chỉ tiêu giá trị dinh dưỡng và chỉ tiêu vi sinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 07 tháng 08 năm 2025

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 824 ngày 11/8/2025
CHUYỂN
Lãnh đạo CC.....
Phòng..... Để kiểm.....
.....
Sao.....

THÔNG BÁO

Kính gửi: Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm – Sở y tế Hưng Yên

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

Địa chỉ: Số 140-142-144 Khu A Địa chất, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Lời đầu tiên, công ty chúng tôi xin cảm ơn sự hướng dẫn, giúp đỡ của quý Chi cục trong thời gian vừa qua.

Ngày 31/05/2024 Công ty chúng tôi đã được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm tiếp nhận Bản tự công bố cho sản phẩm Thực phẩm bổ sung Linh chi Gold CG - Số 05/Traphaco-CNC/2024.

Trong quá trình triển khai sản phẩm ra thị trường, do thay đổi phù hợp với giới han vi sinh vật quy định tại thông tư 12/2024/TT-BYT ngày 18/07/2024 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 20-1:2024/BYT đối với giới hạn các chất ô nhiễm trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe và phù hợp theo nhu cầu sản xuất, chúng tôi có điều chỉnh thông tin trong bản tiêu chuẩn sản phẩm, cụ thể như sau:

Nội dung	Thông tin cũ	Thông tin mới
Chỉ tiêu giá trị dinh dưỡng	Natri: ≤ 5 mg/100 g	Natri: ≤ 50 mg/100 ml
Giới hạn vi sinh vật	Tổng số vi sinh vật hiếu khí: ≤ 10^4 CFU/ml. Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc: ≤ 100 CFU/ml. Coliforms: ≤ 10 CFU/ml. E.coli: ≤ 10 CFU/ml.	Tổng số vi sinh vật hiếu khí: ≤ 2 x 10^4 CFU/ml. Tổng số nấm men nấm mốc: ≤ 2 x 10^2 CFU/ml. Enterobacteriaceae (Vi khuẩn Gram âm dung nạp mật): ≤ 1 x 10^2 CFU/ml. *Escherichia coli:* Không được có/1 ml. *Salmonella* spp.: Không được có/10 ml. *Staphylococcus aureus*: Không được có/1 ml.

Chúng tôi xin cam kết các thay đổi trên không làm ảnh hưởng đến các nội dung liên quan đến xuất xứ, thành phần, đối tượng sử dụng… của sản phẩm như Bản tự công bố sản phẩm đã được chi cục tiếp nhận.

Bằng thông báo này, công ty kính đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng yên hỗ trợ tiếp nhận điều chỉnh các thông tin trên cho hồ sơ tự công bố của chúng tôi.

Chúng tôi xin gửi kèm công văn Bản tiêu chuẩn sản phẩm để quý Chi Cục theo dõi và đối chiếu.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

M.S.D.N: 0900255402-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO
H. VĂN LÂM-T. HƯNG YÊN

ThS. Trịnh Thanh Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

Số: 06/TRA/2024/TRAPHACO-CNC

1. **Sản phẩm:** Thực phẩm bổ sung **LINH CHI GOLD CG**

2. **Tên, địa chỉ cơ cở sản xuất**:

Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco

Địa chỉ: Số 140-142-144 Khu A Địa chất, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

3. **Trạng thái sản phẩm**:

- Hình dạng: Dạng dịch
- Màu sắc, mùi vị: Dịch đồng nhất, mùi vị đặc trưng.
  Sản phẩm có thể có lắng ở đáy lọ nhưng không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, trở nên đồng nhất sau khi lắc đều.
- Quy cách đóng gói: Hộp 1 lọ, 2 lọ, 3 lọ, 6 lọ, 12 lọ, 15 lọ. Lọ 30 ml, 50 ml. Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

4. **Thành phần**: Mỗi 50 ml sản phẩm chứa:

Nước tinh khiết, Cao Linh chi đỏ Nhất long 200 mg (Linh chi 2 g), Cao Đông trùng hạ thảo Sapa 30 mg, Enzogenol® (Chiết xuất cây thông đỏ) – New Zealand 12 mg, Chiết xuất Hồng sâm Hàn quốc 10 mg, Xạ đen, Bán chi liên, Bạch hoa xà thiệt thảo, Vitamin B1, Vitamin B6, Chất bảo quản (Kali sorbat INS 202), Chất tạo ngọt tổng hợp (Dung dịch sorbitol 70% INS 420(ii), Sucralose INS 955).

5. **Đối tượng sử dụng:**

+ Người bị suy giảm sức đề kháng, muốn tăng cường sức khỏe, bồi bổ cơ thể.

+ Người thường xuyên tiếp xúc với các hóa chất, tác nhân gây oxy hóa.

6. **Chỉ tiêu giá trị dinh dưỡng:**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức chất lượng
1	Năng lượng	kcal/100 ml	≤ 40
2	Carbohydrat	g/100 ml	≤ 10
3	Lipid	g/100 ml	≤ 0,5
4	Protein	g/100 ml	≤ 0,5
5	Natri	mg/100 ml	≤ 50

7. Chỉ tiêu an toàn:

7.1. Giới hạn về vi sinh vật.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	2×10^4
2	Tổng số nấm men nấm mốc	CFU/ml	2×10^2
3	Enterobacteriaceae (Vi khuẩn Gram âm dung nạp mật)	CFU/ml	1×10^2
4	*Escherichia coli*	/1 ml	Không được có
5	*Salmonella* spp.	/10 ml	Không được có
6	*Staphylococcus aureus*	/1 ml	Không được có

7.2. Giới hạn về kim loại nặng.

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/l	3,0
2	Cadimi (Cd)	mg/l	1,0
3	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,1

8. Hướng dẫn sử dụng: Xem trên nhãn sản phẩm đính kèm hồ sơ.

9. Thời hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

10. Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30 °C, tránh ánh sáng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Hưng Yên, ngày 18 tháng 07 năm 2025

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

M.S.D.N: 0900255402-C.T.C.P

H. VĂN LÂM-T. HƯNG YÊN

ThS. Trịnh Thanh Huyền